|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TÂN THẮNG**  Ngày kiểm tra: …….. /….. / 2023 | **BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn : LỊCH SỬ 9**  Thời gian làm bài : 45 phút |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Học sinh ghi** | **Giáo viên chấm ghi** | |
| Họ và tên............................................  Lớp: ................................................... | Điểm | Ký tên |

**I. Trắc nghiệm: (6,0 điểm)**

***Chọn đáp án đúng nhất trong mỗi câu sau:***

**Câu 1.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô bước vào công cuộc khôi phục kinh tế trong hoàn cảnh

A. thu được nhiều lợi nhuận trong chiến tranh. B. khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội.

C. chịu tổn thất nặng nề trong chiến tranh. D. đã xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

**Câu 2.** Năm 1949, Liên Xô đã chế tạo thành công

A. tàu ngầm. C. bom nguyên tử. B. tàu vũ trụ. D. vệ tinh nhân tạo.

**Câu 3.** Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở châu Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) vào năm 1949 nhằm mục tiêu

A. chống lại sự bao vây của Mĩ và các nước phương Tây.

B. viện trợ, giúp đỡ các nước Đông Âu khắc phục hậu quả chiến tranh.

C. phòng thủ về kinh tế, chính trị, quân sự, đối đầu với Mĩ và Tây Âu.

D. tăng cường hợp tác, thúc đẩy phát triển kinh tế giữa các nước XHCN.

**Câu 4.** Tổ chức Hiệp ước Vac-sa-va là tổ chức liên minh của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trong lĩnh vực nào?A. Kinh tế. B. Quân sự. C. Giáo dục. D. Văn hóa.

**Câu 5.** Nội dung nào sau đây khôngphải là cơ sở của sự hợp tác giữa Liên Xô và các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Cùng chung mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. B. Đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

C. Cùng chung hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác – Lênin. D. Cùng chung mục tiêu xác lập một trật tự thế giới mới.

**Câu 6.** Một trong những hệ quả của sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu năm 1991 là

A. chủ nghĩa Mác – Lê-nin chấm dứt vai trò lịch sử. B. hệ thống XHCN chỉ còn ở châu Á và Mĩ Latinh.

C. hệ thống XHCN không còn nữa. D. dẫn đến sự sụp đổ CNXH trên toàn thế giới.

**Câu 7.** Nội dung nào khôngphải là chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Bảo vệ hòa bình, an ninh thế giới. B. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

C. Viện trợ, giúp đỡ nhiều nước xã hội chủ nghĩa. D. Triển khai “chiến lược toàn cầu” nhằm làm bá chủ thế giới.

**Câu 8.** Trong phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai, khu vực Mĩ La-tinh được gọi là

A. “Hòn đảo tự do”. B. “Lục địa bùng cháy”. C. “Lục địa mới trỗi dậy”.D. “Tiền đồn của chủ nghĩa xã hội”.

**Câu 9.** Các quốc gia tham gia sáng lập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. In-đô-nê-xi-a, Ma-lay-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan, Phi-lip-pin.

B. In-đô-nê-xi-a, Ma-lay-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan, Bru-nây.

C. Việt Nam, Lào Cam-pu-chia, Ma-lay-xi-a, Thái Lan.

D. Mi-an-ma, Đông Ti-mo, Phi-lip-pin, Bu-nây, Cam-pu-chia.

**Câu 10.** Trong phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai, châu Phi được gọi là

A. “Hòn đảo tự do”. B. “Lục địa bùng cháy”.

C. “Lục địa mới trỗi dậy”. D. “Tiền đồn của chủ nghĩa xã hội”.

**Câu 11**. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi nổ ra sớm nhất ở khu vực nào? A. Tây Phi. B. Bắc Phi. C. Đông Phi. D. Nam Phi.

**Câu 12.** Kẻ thù chủ yếu của phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ La-tinh sau chiến tranh thế giới thứ hai là

A. Chế độ phân biệt chủng tộc. B. Chủ nghĩa thực dân cũ.

C. Chế độ độc tài thân Mĩ. D. Chủ nghĩa phát xít.

**Câu 13.** “Lá cờ đầu” của phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La-tinh sau Thế chiến thứ hai là

A. Mê-hi-cô. B. Cuba. B. Cô-lôm-bi-a. D. Ac-hen-ti-na.

**Câu 14.** Một trong những ý nghĩa quốc tế to lớn của sự kiện cách mạng Trung Quốc thành công (1949) là

A. nối liền hệ thống xã hội chủ nghĩa từ châu Âu sang châu Á.

B. đưa nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa vào thời kì phát triển mới.

C. chấm dứt hơn một thế kỉ Trung Quốc bị chế độ thực dân cai trị.

D. Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

**Câu 15.** Biến đổi quan trọng nhất của các quốc gia Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). B. có vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế.

C. đạt nhiều thành tựu trong công cuộc xây dựng đất nước. D. từ thân phận thuộc địa trở thành các quốc gia độc lập.

**II. Tự luận: (4,0 điểm)**

**Câu 1( 2 điểm).**Vì sao nói Cuba là hòn đảo anh hùng? Hiểu biết của em về mối quan hệ hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và Cuba?

**Câu 2( 2 điểm).** Trình bày những biến đổi của các nước Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay **BÀI LÀM**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. ......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.....................................................................................................................................................................

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Lịch sử 9**

**I. Phần trắc nghiệm: (6,0 điểm – 15 câu trắc nghiệm)**

**Mỗi câu trả lời đúng đạt 0.4 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | C | C | D | B | D | C | D | B | A | C | B | C | B | A | D |

**II. Phần tự luận: (4,0 điểm – 02 câu)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Thang điểm** |
| **1**  (2 điểm) | \* **Cuba là hòn đảo anh hùng vì** : | |
| -  **Trong chiến đấu chống chế độ độc tài Ba-ti-xta (1953 – 1959):** + Năm 1953, được Mĩ giúp, Batixta đã thiết lập chế độ độc tài quân sự, thi hành nhiều chính sách phản động… | 0,25 |
| - Không cam chịu chế độ độc tài , các tầng lớp nhân dân Cu Ba dưới sự lãnh đạo của Phi đen Ca-xtơ-rô ,bền bỉ đấu tranh. Ngày 1/1/1959 cách mạng Cuba thắng lợi, chế độ Batixta bị lật đổ, nước Cộng hòa Cuba ra đời . | 0,25 |
| -  **Trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc (1959 – nay):**  + Từ 1959 -1961, Cu Ba tiến hành cải cách dân chủ. Là nước đầu tiên ở Tây bán cầu tuyên bố tiến lên chủ nghĩa xã hội (1961) giữa vòng vây của Mĩ. | 0,25 |
| - Từ 1961 đến nay, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đạt nhiều thành tựu to lớn về kinh tế, văn hoá, y tế, giáo dục, thể thao phát triển mạnh mẽ, đạt trình độ cao của thế giới. Như vậy, những thành tựu trong chiến đấu và trong xây dựng bảo vệ tổ quốc đã chứng minh rằng Cu Ba là “hòn đảo anh hùng” | 0,25 |
| **\***  **Hiểu biết của em về mối quan hệ hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và Cuba** | |
| - Trong kháng chiến chống Mĩ của Việt Nam, Phi-đen Ca-xtơ-rô là nguyên thủ nước ngoài duy nhất vảo tận tuyến lửa Quảng Trị để động viên nhân dân ta. | 0,25 |
| **-**  Bằng trái tim và tình cảm chân thành, Phiđen và nhân dân Cu-Ba luôn ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam: "Vì Việt Nam, Cu-Ba sẵn sàng hiến dâng cả máu". | 0,25 |
| - Cu-Ba cử các chuyên gia, bác sĩ nghiên cứu sốt rét, mổ cho các thương binh ở chiến trường. Sau 1975 Cu-Ba giúp nhân dân Việt Nam xây dựng thành phố Vinh, bệnh viện Cu-Ba ở Đồng Hới (Quảng Bình). | 0,25 |
| - Trong thời kì Cu-Ba gặp khó khăn do Mĩ bao vây cấm vận, nhân dân Việt Nam đã quyên góp tiền bạc, lương thực... giúp nhân dân Cu-Ba, động viên nhân dân Cu-Ba vượt qua khó khăn để phát triển đất nước | 0,25 |
| **2**  (2 điểm) | **Những biến đổi của các nước Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay** | |
| - Biến đổi thứ nhất: Trước chiến tranh thế giới thứ 2 hầu hết các nước ĐNA đều là thuộc địa của các nước thực dân phương tây ( trừ Thái Lan). | 0,5 |
| + Sau CTTGT2 các nước ĐNA đã nổi dậy giành chính quyền đến giữa những năm 50 của TK XX hầu hết các nước đã giành được độc lập | 0,5 |
| - Biến đổi thứ hai:Sau khi giành được được độc lập dân tộc, các nước Đông Nam Á đều ra sức xây dựng kinh tế - xã hội và đạt nhiều thành tựu to lớn, như Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po. Đặc biệt, Xin-ga-po trở thành con rồng của châu Á. | 0, 5 |
| - Biến đổi thứ ba: cho đến nay, các nước Đông Nam Á đều gia nhập Hiệp hội các nước Đông Nam Á, gọi tắt là ASEAN. Đây là một tổ chức liên minh chính trị - kinh tế của khu vực Đông Nam Á nhằm mục tiêu xây dựng những mối quan hệ hoà bình, hữu nghị và hợp tác giữa các nước trong khu vực. | 0, 5 |